

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẠNH LỘC

Số: 1733 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Lộc, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang (Đoạn trên địa bàn xã Thanh Lộc).

Địa điểm: ấp Phước Lợi, ấp Phước Hoà, Hoà Phước, Thạnh Yên,
xã Thanh Lộc, tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THẠNH LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 15/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính Phủ quy định quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tổ

chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang quy định đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết của Quốc hội quy định một số chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Kiên Giang quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 22 tháng 05 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

Căn cứ Công văn số 4491/VP-KT ngày 23/3/2026 của Văn phòng UBND tỉnh An Giang về việc tiếp tục sử dụng giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2026 của UBND xã Thạnh Lộc về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Công trình: Đường dây 110kV Rạch Giá 2 - Vĩnh Quang (Đoạn trên địa bàn xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang)

Căn cứ Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2026 của UBND xã Thạnh Lộc về việc phê duyệt dự toán chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường dây 110kV Rạch Giá 2 – Vĩnh Quang, địa điểm ấp Phước Hoà, ấp Phước Lợi, ấp Hoà Phước, ấp Thạnh Yên, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang.

Căn cứ Biên bản thông qua số 06/BB-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư xã Thạnh Lộc về giá đất cụ thể



làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công Đường dây 110kV Rạch Giá 2 - Vĩnh Quang (Đoạn trên địa bàn xã Thạnh Lộc), tỉnh An Giang.

Căn cứ Tờ trình số 117/TTr-VINASUN ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Công ty Cổ phần Định giá – Tư Vấn và Đầu tư xây dựng VinaSun về việc trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án Đường dây 110kV Rạch Giá 2 - Vĩnh Quang (Đoạn trên địa bàn xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang) tại ấp Phước Lợi, Phước Hoà, Hoà Phước, Thạnh Yên, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 298 /TTr-KT ngày 24 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đường dây 110kV Rạch Giá 2 - Vĩnh Quang (Đoạn trên địa bàn xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang) địa điểm: ấp Phước Lợi, Phước Hoà, Hoà Phước, Thạnh Yên, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang như sau:

tt	Tên đường	Loại đất	Giá theo quy định tại Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh An Giang	Đơn giá khảo sát theo giá thị trường tháng 05/2026	Hệ số điều chỉnh giá đất
	Ấp Phước Lợi xã, Thạnh Lộc				
	Đất trồng cây lâu năm				
1	Đất trồng cây lâu năm (CLN) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Sau Làng; r: 24,3m)				
	Vị trí 01	CLN	94.000 đ/m ²	131.000 đ/m ²	1,39
2	Đất trồng cây lâu năm (CLN) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thủy Lợi; r: 12,35m)				
	Vị trí 01	CLN	94.000 đ/m ²	114.000 đ/m ²	1,21
	Đất trồng cây hàng năm				
	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thủy Lợi; r: 13,1m)				

1					
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	96.000 đ/m ²	1,21
2	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thuỷ Lợi; r: 9,86m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	96.000 đ/m ²	1,21
3	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thuỷ Lợi; r: 16,56m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	96.000 đ/m ²	1,21
4	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thuỷ Lợi; r: 5,33m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	96.000 đ/m ²	1,21
5	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thuỷ Lợi; r: 6,25m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	96.000 đ/m ²	1,21
	Ấp Phước Hoà, xã Thạnh Lộc				
II	Đất trồng cây lâu năm				
1	Đất trồng cây lâu năm (CLN) – Vị trí 1 (tiếp giáp Quốc lộ 80)				
	Vị trí 01	CLN	94.000 đ/m ²	281.000 đ/m ²	2,99
V	Đất trồng cây hàng năm				
1	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thuỷ Lợi; r: 9,22m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
2	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Bầu Thì; r: 30,61m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
3	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Tám thước; r: 18,54m)				

	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
4	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Tám thước; r: 19,71m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
5	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Tám thước; r: 17,17m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
6	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Tám thước; r: 15,12m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
7	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh 9 thước; r: 18,18m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
8	Đất trồng cây lâu năm (CLN) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Sau Làng; r: 24,64m)				
	Vị trí 01	CHN	94.000 đ/m ²	110.000 đ/m ²	1,17
9	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 2 (Không tiếp giáp Kênh Sau Làng; r: 20,25m)				
	Vị trí 02	CHN	72.000 đ/m ²	100.000 đ/m ²	1,39
10	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 1 (tiếp giáp Kênh Thủy Lợi; r: 10,88m)				
	Vị trí 01	CHN	79.000 đ/m ²	106.000 đ/m ²	1,34
11	Đất trồng cây hàng năm (LUC) – Vị trí 2 (Không tiếp giáp Kênh Thủy Lợi; r: 8,17m)				
	Vị trí 02	CHN	72.000 đ/m ²	96.000 đ/m ²	1,34

Đơn giá trên chưa tính đến các chính sách hỗ trợ theo quy định.

Điều 2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Đường dây 110kV Rạch Giá 2 - Vĩnh Quang (đoạn trên địa bàn xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang) địa điểm: ấp Phước Lợi, Phước Hoà, Hoà Phước, Thạnh Yên, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang như sau:

- Tổng số hộ lập phương án tính toán bồi thường, hỗ trợ là: 21 hộ.

- Tổng diện tích đất thu hồi là: 7.334,90 m². Trong đó:
- + Diện tích đất do Nhà nước quản lý là: 1985,9 m².
- Tổng kinh phí thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (1 + 2) là: **2.618.482.703** đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ sáu trăm mười tám triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm lẻ ba đồng*).

1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (a+b): 2.313.884.232 đồng

a. Kinh phí bồi thường:	745.453.677
- Bồi thường đất	551.020.000
- Bồi thường cây trồng	89.837.000
- Bồi thường vật kiến trúc	104.596.677
b. Kinh phí hỗ trợ:	1.568.430.555
- Hỗ trợ CDN & TKVL	1.248.373.875
- Hỗ trợ ổn định đời sống	146.056.680
- Khen thưởng	174.000.000

2. Kinh phí chi cho công tác thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư là: 304.598.471 đồng. Trong đó:

2.1 Chi kinh phí Hội đồng bồi thường xã Thanh Lộc: **74.350.000** đồng.

2.2 Chi kinh phí chi cho đơn vị xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường về đất: **100.000.000** đồng

2.3. Chi kinh phí chi thuê đơn vị đo đạc, lập phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư (tạm tính) là: **130.248.471** đồng.

3. Chủ đầu tư: Công Ty Điện Lực An Giang.

4. Nguồn vốn: Vốn tự có và vốn vay tín dụng thương mại của Tổng công ty Điện lực Miền Nam.

5. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ đối với từng hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất thu hồi thực hiện dự án theo quy định tại khoản 2, điều 3, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất do Công ty Cổ phần Định giá tư vấn và Đầu tư xây dựng VinaSun lập.

(Có phương án chi tiết kèm theo)

Điều 3. Giao trách nhiệm cho cơ quan, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

1. Giao Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện phương án đã được phê duyệt; phối hợp với Phòng Kinh tế, Ban lãnh đạo các ấp Phước Lợi, ấp Phước Hoà, ấp Hoà Phước, ấp Thạnh Yên niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại UBND xã Thạnh Lộc và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi. Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc tái định cư (nếu có) thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, thời gian bố trí nhà hoặc tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Đồng thời thực hiện bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã phê duyệt.

2. Các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất bị thu hồi có trách nhiệm thực hiện Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường và phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND xã phê duyệt, đồng ý nhận tiền và bàn giao mặt bằng theo quy định.

3. Đề nghị chủ đầu tư: Công ty Điện lực An Giang có trách nhiệm thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

4. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã Thạnh Lộc có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát và thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã, Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã Thạnh Lộc, Trưởng phòng Kinh Tế, Giám đốc Công ty Cổ phần Định giá – Tư vấn và Đầu tư xây dựng Vina Sun, Trưởng ấp Phước Lợi, Phước Hoà, Hoà Phước, Thạnh Yên, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, pkt



CHỦ TỊCH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Khoa